

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ
KHOA TIẾNG NHẬT – HÀN – THÁI



BẢN MÔ TẢ HỌC PHẦN

NGÀNH (Tên tiếng Việt) : NGÔN NGỮ HÀN QUỐC
NGÀNH (Tên tiếng Anh) : KOREAN LANGUAGE STUDIES
MÃ NGÀNH : 7220210
TRÌNH ĐỘ : ĐẠI HỌC
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO : CHÍNH QUY
KHOA QUẢN LÝ : KHOA NN&VH HÀN QUỐC

Đà Nẵng, tháng 6 năm 2022

MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
1	<p>Phương pháp nghiên cứu khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Không - Học phần song hành: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Dẫn luận ngôn ngữ, Phương pháp nghiên cứu khoa học, lý thuyết dịch 	<p>Nội dung học phần này gồm có 7 bài với các chủ đề trọng tâm như: Đại cương về nghiên cứu khoa học, Lý thuyết khoa học; Lựa chọn và đặt tên đề tài; Xây dựng luận điểm khoa học; Chứng minh luận điểm; Trình bày luận điểm khoa học; tổ chức thực hiện đề tài. Học phần này giải thích cho sinh viên hiểu các phạm trù cơ bản, lý thuyết liên quan đến Phương pháp nghiên cứu khoa học, đồng thời hướng dẫn sinh viên viết bài báo cáo khoa học theo trình tự, bố cục, biết cách trình bày logic ý tưởng khoa học, đưa ra được luận điểm và chứng minh được luận điểm khoa học.</p>
2	<p>Ngôn ngữ đối chiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5 - Học phần song hành: Không 	<p>Nội dung học phần này gồm có 6 bài với các chủ đề trọng tâm như: Đại cương về Ngôn ngữ đối chiếu, Phạm vi ứng dụng của ngôn ngữ đối chiếu, Cơ sở nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ, Các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ, Bình diện nghiên cứu đối chiếu, Phân tích thử nghiệm phân tích đối chiếu. Học phần này giải thích cho sinh viên hiểu các phạm trù cơ bản, lý thuyết liên quan đến Ngôn ngữ đối chiếu, lịch sử phát triển của ngôn ngữ đối chiếu, các cấp độ miêu tả ngôn ngữ, phương pháp, đối chiếu ngôn ngữ qua các bình diện, đồng thời hướng dẫn sinh viên tiến hành nghiên cứu đối chiếu trên một bình diện ngôn ngữ sau: ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa, ngữ dụng học.</p>
3	<p>Nghe 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Không - Học phần song hành: Viết 1, Nghe 1, Đọc 1 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 20 bài lớn, mỗi bài có 2 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Nội dung học phần này xoay quanh các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc như: chào hỏi, trường học, quê hương, gia đình và bạn bè, ẩm thực, sinh hoạt trong ngày, mua sắm, sinh nhật, điện</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
		thoại, giao thông, cách tìm đường, thời tiết và các mùa, ngày lễ và kỳ nghỉ v.v Các bài luyện tập nghe giúp cho người học rèn luyện các kỹ năng thực hành nghe ở trình độ cơ bản nhất.
4	Nghe 2 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 1 - Học phần song hành: Viết 2, Nói 2, Đọc 2	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 20 bài với các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc. Nội dung nghe của học phần này gồm các chủ đề trình độ sơ cấp như: giới thiệu, ẩm thực Hàn Quốc, chợ búa, văn hóa mời, giao thông, công trình công cộng, điện thoại, bệnh viện, du lịch, việc trong gia đình. Đồng thời học phần còn giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hàn Quốc như: quan hệ họ hàng ở Hàn Quốc, chợ ở Hàn Quốc, quà tặng vào những ngày đặc biệt, xe buýt tại Seoul v.v.
5	Nghe 3 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 2 - Học phần song hành: Viết 3, Nói 3, Đọc 3	Học phần gồm tổng cộng 20 bài giảng với các chủ đề sau: sinh hoạt theo sở thích, cuộc sống hàng ngày, sức khỏe, buổi biểu diễn và cảm nhận, con người, văn hóa hội họp, lỗi lầm và xin lỗi, cuộc sống ở trường, nhờ vả và từ chối, ngày hôm qua và ngày hôm nay v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên các phương pháp nghe, phân tích, hiểu nội dung trọng tâm của những chủ đề nói trên, nắm được những đặc trưng của những tình huống giao tiếp trang trọng và không trang trọng, làm quen với tốc độ nói bình thường của người bản xứ.
6	Nghe 4 - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 3 - Học phần song hành: Viết 4, Nói 4, Đọc 4	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 20 bài, mỗi bài có 2 nội dung nhỏ với các chủ đề như: đời sống cá nhân, tính cách con người, kinh tế, vấn đề trong cuộc sống và cách giải quyết, tri thức và xã hội, văn hoá đại chúng, vấn đề về môi trường, ngày lễ của Hàn Quốc. Học phần này cung cấp cho người học các đoạn nghe có độ dài

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
		lớn (khoảng 300 từ) và các dạng bài tập đa dạng phù hợp với các bài nghe trong kỳ thi năng lực tiếng Hàn TOPIK II (cấp 4), chủ đề nghe thiên về văn hóa xã hội và quan điểm cá nhân.
7	Nghe 5 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 4 - Học phần song hành: Nói 5, Đọc 5, Viết 5	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tổng cộng gồm có 10 bài lớn, mỗi bài có 3 nội dung. Nội dung nghe của học phần này gồm các chủ đề ở trình độ cao cấp như: ngôn ngữ và sinh hoạt, nghề nghiệp và công sở, văn hóa giải trí, khoa học kỹ thuật, sinh hoạt và kinh tế, văn hóa đại chúng và nghệ thuật, tự nhiên và môi trường... Nội dung giảng dạy cũng bao gồm các dạng bài tập rèn luyện cho kỹ năng nghe tương ứng trong bài thi năng lực ngoại ngữ TOPIK trình độ cao cấp (cấp 5).
8	Nói 1 - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Không - Học phần song hành: Viết 1, Nghe 1, Đọc 1	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 20 bài học, mỗi bài có 2 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Các bài nói có chủ đề xoay quanh các nội dung giới thiệu bản thân, sinh hoạt trường lớp, sinh hoạt bạn bè, đời sống ngày thường, gia đình, thời tiết, du lịch, lên cuộc hẹn, giao thông, điện thoại, các ngày nghỉ lễ và kì nghỉ v.v. Các bài luyện tập nói tập trung vào kĩ năng: <i>nói về điều gì đó, giải thích việc gì đó, giới thiệu cái gì đó</i> xoay quanh các chủ đề đã học.
9	Nói 2 - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nói 1 - Học phần song hành: Viết 2, Nghe 2, Đọc 2	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 20 bài học, mỗi bài có 2 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Các bài nói ở trình độ sơ cấp có chủ đề xoay quanh các nội dung như: chào hỏi, giới thiệu, bạn bè, gia đình, ẩm thực Hàn Quốc, mua sắm, lời mời, lời hẹn, nhờ vả, giao thông, cơ quan công cộng, điện thoại, sức khỏe, sở thích, kế hoạch, du lịch, thời tiết v.v Học phần có nội dung hướng dẫn phương pháp Nói hội thoại với phong cách giao

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
		tiếp Nói thực tế và diễn đạt văn phong tự nhiên của người Hàn.
10	<p>Nói 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nói 2 - Học phần song hành: Viết 3, Nghe 3, Đọc 3 	<p>Nội dung học phần này gồm có 20 bài, mỗi bài gồm có 2 nội dung với các chủ đề trọng tâm về sinh hoạt theo sở thích cá nhân, cuộc sống thường ngày, sức khỏe, sở thích, cảm tưởng cá nhân về nhân vật sự kiện, phát biểu cảm tưởng, đời sống văn hóa tinh thần của người Hàn Quốc như văn hóa nhờ vả, cảm ơn, xin lỗi, từ chối, thói quen trong sinh hoạt, món ăn, cách nấu ăn, những vấn đề về sức khỏe, bệnh viện, v.v. Học phần này hướng dẫn sinh viên phương pháp Nói thuyết trình, phong cách giao tiếp Nói thực tế, Nói câu dài và diễn đạt văn phong tự nhiên của người Hàn.</p>
11	<p>Nói 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nói 3 - Học phần song hành: Viết 4, Nghe 4, Đọc 4 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 20 bài, mỗi bài có 2 nội dung nhỏ với các chủ đề như: đời sống cá nhân, tính cách con người, kinh tế, vấn đề trong cuộc sống và cách giải quyết, tri thức và xã hội, văn hoá đại chúng, vấn đề về môi trường, ngày lễ của Hàn Quốc. Học phần này cung cấp cho người học các loại từ vựng và mẫu câu được sử dụng thường xuyên trong việc tạo câu văn nói để có thể giao tiếp tự nhiên hơn, câu nói dài và lưu loát hơn.</p>
12	<p>Nói 5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nói 4 - Học phần song hành: Viết 5, Nghe 5, Đọc 5 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tổng cộng gồm có 10 bài học, mỗi bài học được chia thành 3 phần bài nhỏ. Các bài học xoay quanh các chủ đề như đời sống cá nhân, tính cách con người, đời sống tinh thần, khoa học kỹ thuật v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên nêu ý kiến, suy nghĩ của bản thân thông qua các câu hỏi để gợi mở vấn đề. Sinh viên sẽ được làm quen với nhiều ngữ pháp, mẫu câu mới để có thể thể hiện suy nghĩ của bản thân bằng tiếng Hàn một cách tự nhiên nhất.</p>
13	<p>Đọc 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần học trước: Không - Học phần song hành: Nghe 1, Nói 1, Viết 1 	<p>40 nội dung. Các bài đọc có chủ đề xoay quanh các nội dung cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hàn Quốc như: cách chào hỏi, ăn uống, cách xưng hô của người Hàn Quốc, hệ thống số đếm Hàn Quốc, phương tiện giao thông, thời tiết, các mùa, ngày lễ v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên cách đọc trôi chảy và đọc hiểu nội dung trong các bài đọc ở trình độ sơ cấp.</p>
14	<p>Đọc 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Đọc 1 - Học phần song hành: Nghe 2, Nói 2, Viết 2 	<p>Học phần Đọc 2 được thiết kế cho sinh viên năm thứ nhất (học kỳ 2) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần này gồm có 20 bài với các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc. Học phần này hướng dẫn người học rèn luyện kỹ năng đọc hiểu về các nội dung như: giới thiệu, ẩm thực Hàn Quốc, chợ búa, văn hóa mời, giao thông, công trình công cộng, điện thoại, bệnh viện, du lịch, việc trong gia đình. Đồng thời học phần còn giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hàn Quốc như: quan hệ họ hàng ở Hàn Quốc, chợ ở Hàn Quốc, quà tặng vào những ngày đặc biệt, xe buýt tại Seoul v.v.</p>
15	<p>Đọc 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Đọc 2 - Học phần song hành: Viết 3, Nghe 3, Nói 3 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 20 bài, mỗi bài có 2 nội dung nhỏ với các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc. Học phần này hướng dẫn người học luyện kỹ năng đọc các văn bản về các tình huống trong cuộc sống hàng ngày như: đọc về cuộc sống ở trường, về cuộc sống hàng ngày, về món ăn và cách nấu, bệnh viện, đọc về văn hóa, thói quen trong sinh hoạt, đọc các trải nghiệm, suy nghĩ và đưa ra lời khuyên, cách nhờ vả và từ chối, đọc về các cuộc gặp mặt, văn hoá ăn chơi ở Hàn Quốc.</p>
16	<p>Đọc 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, gồm 10 bài với các chủ đề: đời sống cá nhân, tính cách con người, văn hoá</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần học trước: Đọc 3 - Học phần song hành: Viết 4, Nghe 4, Nói 4 	<p>hiện đại Hàn Quốc, thời gian và sự biến đổi, tri thức và xã hội, mê tín, đời sống kinh tế, lễ lạc và lễ tết v.v Học phần hướng dẫn người học vận dụng kiến thức từ vựng, ngữ pháp, các chiến lược đọc giúp người học đọc hiểu, nhận biết sự khác biệt trong cách sử dụng ngôn ngữ thông qua các bài đọc. Đồng thời, học phần rèn luyện cho người học kỹ năng đọc hiểu các nội dung bình luận, phân tích, miêu tả theo từng chủ đề cũng như các dạng bài tập hỗ trợ cho kỹ năng Đọc cần thiết tương ứng với bài thi năng lực ngoại ngữ TOPIK trình độ trung cấp (cấp 4).</p>
17	<ul style="list-style-type: none"> Đọc 5 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Đọc 4 - Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Viết 5 	<p>Học phần Đọc 5 được thiết kế cho sinh viên năm thứ ba (học kỳ 1) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Nội dung học phần bao gồm 10 bài với các chủ đề ở trình độ cao cấp như: ngôn ngữ và sinh hoạt, nghề nghiệp và công sở, văn hóa giải trí, khoa học kỹ thuật, sinh hoạt và kinh tế, văn hóa đại chúng và nghệ thuật, tự nhiên và môi trường, v.v. Đồng thời học phần còn giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội Hàn Quốc như: các yếu tố quyết định cách dùng kính ngữ hoặc cách xưng hô trong tiếng Hàn, sự thay đổi của nghề nghiệp theo thời đại, các ngày nghỉ trong quá khứ, phong tục làm 49 ngày và để tang 3 năm, v.v.</p>
18	<ul style="list-style-type: none"> Viết 1 - Số tín chỉ: 04 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Không - Học phần song hành: Nghe 1, Nói 1, Đọc 1 	<p>Nội dung học phần này gồm có 20 bài với các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc. Mỗi bài gồm có 2 đề mục nhỏ, mỗi đề mục nhỏ có từ 2 đến 3 điểm ngữ pháp mới. Học phần này hướng dẫn sinh viên phương pháp học môn Viết 1, giải thích ngữ pháp kết đuôi câu danh từ, kết đuôi câu động từ, tính từ; hình thái mệnh lệnh cách, đề nghị cách, cảm thán, câu đơn, câu ghép, các liên kết câu, liên kết từ, các thì hiện tại, tương lai, quá khứ... . Đồng thời luyện kỹ năng Viết tình huống thông thường trong cuộc</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
		sống hằng ngày như: chào hỏi, cuộc sống ở trường học, gia đình, bạn bè, ẩm thực, giao thông, thời tiết, ngày lễ, nghỉ hè, quê hương, mua sắm, hỏi đường, du lịch, sinh nhật.
19	Viết 2 - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Viết 2 - Học phần song hành: Nói 2, Nghe 2, Đọc 2	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 20 bài học, mỗi bài có 2 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Học phần hướng dẫn sinh viên các phương pháp viết theo câu đơn, câu phức, các liên kết câu, liên kết từ, các cấu trúc ước đoán, mong ước, suy đoán v.v. Đồng thời luyện kỹ năng Viết tình huống thông thường trong cuộc sống hằng ngày như: viết thực đơn, viết toa thuốc, viết lược đồ chỉ đường, viết bài đối thoại theo chủ đề như đặt khách sạn, gọi món ăn, mua sách, gửi bưu kiện, văn hóa mời ăn uống, du lịch, bệnh viện, chuyển nhà v.v.
20	Viết 3 - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Viết 2 - Học phần song hành: Nói 3, Nghe 3, Đọc 3	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành có tổng cộng gồm có 20 bài lớn, mỗi bài có 2 nội dung với các chủ đề như: Cuộc sống học đường, nhà cửa, cuộc sống thường ngày, ẩm thực, sức khỏe, đời sống văn hóa tinh thần của người Hàn Quốc, thói quen sinh hoạt, những trải nghiệm mới v.v. Học phần có nội dung tiếp cận với học phần lý thuyết tiếng như: ngữ pháp bị động, chủ động, ngữ pháp nâng cao, so sánh các cấu trúc liên kết câu, liên kết từ, các cấu trúc ước đoán, mong ước, suy đoán v.v. Học phần còn luyện kỹ năng Viết theo chủ đề đã học và cũng bao gồm các dạng bài tập rèn luyện cho kỹ năng Viết tương ứng trong bài thi năng lực ngoại ngữ TOPIK trình độ trung cấp (cấp 3).
21	Viết 4 - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Viết 3 - Học phần song hành: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 20 bài, mỗi bài có 2 nội dung nhỏ với các chủ đề như: đời sống cá nhân và tính cộng đồng, tính cách con người, kinh tế, vấn đề trong cuộc sống, tri thức và xã hội, văn hoá đại chúng, vấn đề về môi trường, ngày lễ của Hàn Quốc.

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
		<p>Học phần này cung cấp cho người học khoảng 80 ngữ pháp và mẫu câu ở trình độ trung cấp, giúp người học có thể tạo được các câu văn dài đúng ngữ pháp và có khả năng viết được đoạn văn từ 400 – 500 chữ theo những chủ đề đã học và chủ đề bài viết TOPIK.</p>
22	<p>Viết 5 - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Viết 4 - Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5</p>	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 03 nội dung, tổng cộng có 30 nội dung. Học phần này hướng dẫn sinh viên phương pháp học môn Viết 5, giải thích ngữ pháp nâng cao, chủ yếu là so sánh sự khác biệt và tình huống sử dụng của các hình thái kết đuôi câu danh từ, kết đuôi câu động từ, tính từ; hình thái cảm thán, câu đơn, câu ghép, các liên kết câu, liên kết từ, các cấu trúc ước đoán, mong ước, suy đoán, v.v. Đồng thời luyện kỹ năng viết bình luận, phân tích, miêu tả, giấy tờ hành chính, đơn từ giao dịch, hợp đồng kinh tế, v.v.</p>
23	<p>Ngữ âm học tiếng Hàn Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4 - Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Thực hành dịch nói 1</p>	<p>Học phần gồm có 14 bài học được chia ra 2 nội dung lý thuyết và thực hành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ âm học tiếng Hàn như hệ thống lý luận trong việc sáng tạo bộ chữ cái Hangul (văn tự Hàn), những đặc điểm về âm vị, âm tố, siêu phân tiết âm trong tiếng Hàn, v.v. Học phần sẽ giúp sinh viên khắc phục phát âm bằng cách giải thích chi tiết cách thức phát âm của từng âm vị, cũng như những quy tắc biến âm trong quá trình phát âm tiếng Hàn; so sánh sự giống và khác nhau giữa tiếng Hàn và tiếng Việt.</p>
24	<p>Từ vựng học tiếng Hàn Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1 - Học phần song hành: Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn</p>	<p>Học phần Từ vựng học tiếng Hàn được thiết kế cho sinh viên năm thứ ba (học kỳ 2) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần giúp cho người học phân biệt được các đặc trưng của từ vựng tiếng Hàn về mặt hệ thống, cấu tạo và ngữ nghĩa. Nội dung giảng dạy được thiết kế với 15 đơn vị bài học kết hợp với sách tham khảo giúp người học có thể</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	Quốc, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn - Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1 Tiếng Hàn du lịch, Tiếng Hàn thư kí văn phòng, Seminar dịch thuật văn học hiện đại Hàn Quốc	tự luyện tập thêm ở nhà. Kết thúc học phần người học có thể phát triển khả năng lựa chọn từ vựng phù hợp với nội dung và ngữ cảnh giao tiếp.
25	Văn hóa văn minh Hàn Quốc - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch - Học phần song hành: Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu	Học phần gồm có 14 bài học được chia ra 2 mảng là lịch sử và văn hóa Hàn Quốc, cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về lịch sử hình thành và phát triển của đất nước Hàn Quốc, các kiến thức về đất nước, con người Hàn Quốc, đặc biệt là về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa nghệ thuật, v.v. Mỗi bài gồm có các đề mục nhỏ, giúp sinh viên tìm hiểu lịch sử, đặc trưng ngôn ngữ và văn hóa, tôn giáo, lễ nghi, nghệ thuật và âm nhạc truyền thống Hàn Quốc.
26	Văn học Hàn Quốc - Số tín chỉ: 03 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Ngôn ngữ đối chiếu, Từ pháp (Ngữ pháp 1), Văn hóa văn minh Hàn Quốc, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1 - Học phần song hành: Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3	Học phần Văn học Hàn Quốc được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các giai đoạn của văn học Hàn Quốc; các thể loại văn học tiêu biểu, đặc sắc mang đậm tính dân tộc; các trào lưu văn học với sự hình thành, thăng hoa và suy tàn của chúng; các tác giả, tác phẩm tiêu biểu đại diện cho các thời kỳ. Thông qua học phần này, học sinh có cơ hội tiếp cận với các tác phẩm văn học Hàn Quốc, đồng thời thực hành phân tích, cảm thụ tác phẩm.

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
27	<p>Từ pháp (Ngữ pháp 1) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Ngôn ngữ đối chiếu, Từ vựng học tiếng Hàn, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1 - Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3</p>	<p>Học phần thuộc khối kiến thức ngành chính. Học phần gồm tổng cộng 14 bài lớn. Học phần này hướng dẫn sinh viên các khái niệm cơ bản của hình thái và từ vựng, cấu tạo từ. Học phần cung cấp các khái niệm và các lý thuyết về 09 loại từ trong tiếng Hàn (gồm: danh từ, đại từ, số từ, định từ, phó từ, động từ, tính từ, trợ từ và cảm thán từ) và vĩ tố. Học phần là cơ sở lý thuyết giúp người học tiếp tục những học phần lý thuyết ngôn ngữ khác (từ pháp, cú pháp...) và cũng là cơ sở cho các môn dịch hoặc lý thuyết dịch.</p>
28	<p>Cú pháp (Ngữ pháp 2) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc - Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch viết Hàn-Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3</p>	<p>Học phần thuộc khối kiến thức ngành chính. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn. Học phần này hướng dẫn sinh viên về câu, thành phần câu, cấu tạo câu, loại câu và các hình thức kính ngữ, thì, phủ định – khẳng định trong tiếng Hàn. Thông qua học phần này, người học sẽ có đủ kiến thức cơ bản về xây dựng câu văn, đoạn văn và có cái nhìn tổng thể chính xác về tiếng Hàn, hỗ trợ cho các học phần thực hành dịch nói và dịch viết và nghiên cứu chuyên sâu về ngôn ngữ Hàn.</p>
29	<p>Tiếng Hàn du lịch - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1</p>	<p>Học phần thuộc khối kiến thức tự chọn, gồm 8 bài lớn với nội dung so sánh về lịch sử, văn hóa, xã hội Việt Nam – Hàn Quốc như: trang phục truyền thống, món ăn đặc trưng, văn hóa ăn uống v.v. Học phần còn giới thiệu các loại hình du lịch hay cách để tiếp cận những thông tin đáng tin cậy rất cần thiết trong quá trình lên tour du lịch cho đoàn. Ngoài</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	<p>- Học phần song hành: : Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1</p> <p>Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc</p>	<p>ra, học phần hướng dẫn sinh viên cách thức giao tiếp, ứng xử trong các tình huống nghiệp vụ gặp phải trong quá trình tác nghiệp thực tế.</p>
30	<p>Tiếng Hàn thư kí văn Phòng (tự chọn bắt buộc)</p> <p>- Số tín chỉ: 02</p> <p>- Học phần tiên quyết: Không</p> <p>Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1</p> <p>- Học phần song hành: : Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1</p> <p>Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc</p>	<p>Học phần thuộc khối kiến thức chuyên sâu của ngành. Học phần gồm 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Nội dung bài học xoay quanh các chủ đề liên quan đến mảng kiến thức thuộc lĩnh vực nghiệp vụ thư ký văn phòng như danh thiếp, email công vụ, điện thoại công vụ, chuẩn bị trình chiếu, điều tra thị trường, dịch vụ khách hàng, làm hợp đồng v.v. Học phần giúp sinh viên hiểu rõ hơn về văn hóa công sở của Hàn Quốc, giảm bớt sự bỡ ngỡ của sinh viên khi đi kiến tập, thực tập tại các đơn vị doanh nghiệp.</p>
31	<p>Tiếng Hàn thương mại (tự chọn)</p> <p>- Số tín chỉ: 02</p> <p>- Học phần tiên quyết: Không</p> <p>- Học phần học trước: Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu</p>	<p>Học phần gồm có 14 bài học theo các lĩnh vực chuyên môn, cung cấp cho sinh viên vốn từ tiếng Hàn chuyên môn được sử dụng nhiều trong lĩnh vực thương mại, kinh tế. Một phần chính trong nội dung học phần là các hoạt động trên lớp gắn gũi với những trường hợp thực tế xảy ra trong môi trường công ty để sinh viên có cơ hội thực tập thảo luận, trình bày ý kiến bằng tiếng Hàn. Song song với nội dung học tập sẽ là những bài đọc tham khảo để sinh viên hiểu được văn hóa công sở cũng như phong cách làm việc trong công ty Hàn Quốc.</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	<p>- Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1</p>	
32	<p>Tiếng Hàn khoa học kỹ thuật</p> <p>- Số tín chỉ: 02</p> <p>- Học phần tiên quyết: Không</p> <p>- Học phần học trước: Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu</p> <p>- Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1</p>	<p>Học phần này bao gồm các văn bản được thu thập từ bộ phận sản xuất của các công ty, doanh nghiệp, tập đoàn Hàn Quốc ở trong nước cũng như ở Hàn Quốc như các văn bản của bộ phận quản lý sản xuất, kế hoạch sản xuất, văn bản bộ phận quản lý chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất, xuất nhập kho, quản lý chất lượng QC, quy trình bảo dưỡng máy móc, vận hành một số loại máy móc v.v nhằm cung cấp cho người học từ vựng về lĩnh vực khoa học kỹ thuật, cơ khí, dây chuyền sản xuất, cấu tạo máy, hệ thống máy móc v.v đồng thời giúp người học có khả năng đọc hiểu được các văn bản liên quan.</p>
33	<p>Lý luận phương pháp giảng dạy tiếng Hàn (tự chọn bắt buộc)</p> <p>- Số tín chỉ: 02</p> <p>- Học phần tiên quyết: Không</p> <p>- Học phần học trước: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc</p> <p>- Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn</p>	<p>Học phần Lý luận phương pháp giảng dạy tiếng Hàn được thiết kế cho sinh viên năm thứ tư (học kỳ 1) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần giúp người học nắm vững kiến thức khái quát về các lý luận và phương pháp giảng dạy, các phương pháp biên soạn giáo trình và các kiểu đánh giá theo mức độ thành thạo của người học. Đồng thời người học cũng được rèn luyện cách vận dụng kiến thức về các lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Hàn vào việc dạy phát âm, từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Qua học phần này, người học hình thành được lòng yêu thích môn học, rèn luyện được thái độ, đạo đức, tác phong nghề nghiệp tốt.</p>
34	<p>Hán tự (tự chọn bắt buộc)</p> <p>- Số tín chỉ: 02</p> <p>- Học phần tiên quyết: Không</p> <p>- Học phần học trước: Nghe 3, Nói</p>	<p>Học phần thuộc khối kiến thức ngành tự chọn bắt buộc. Học phần được thiết kế với 30 bài học, mỗi bài dạy 5 chữ Hán khác nhau, tổng cộng SV sẽ được học 150 chữ Hán với học phần này. Đây là 150 chữ Hán cơ bản nhất với tần suất</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	3, Đọc 3, Viết 3 - Học phần song hành: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4	sử dụng rất cao trong tiếng Hàn lẫn tiếng Việt. 150 chữ Hán này xoay quanh các chủ đề gần gũi trong đời sống: con số, các yếu tố cơ bản trong tự nhiên, thời gian, không gian, vị trí, quan hệ gia đình, cơ thể, nhà cửa, đơn vị hành chính, các mùa trong năm, màu sắc v.v. Với học phần này, SV sẽ được tăng cường vốn từ vựng Hán Hàn và củng cố vốn từ vựng Hán Việt.
35	Báo chí truyền thông tiếng Hàn (tự chọn bắt buộc) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4 - Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1	Học phần Báo chí truyền thông tiếng Hàn là học phần được thiết kế với 15 bài giảng xoay quanh các chủ đề liên quan đến lĩnh vực báo chí và truyền thông.
36	Seminar liên văn hoá Việt Nam - Hàn Quốc (tự chọn bắt buộc) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4 - Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1	Học phần Seminar liên văn hóa Việt Nam – Hàn Quốc là học phần được thiết kế theo dạng tổ chức các buổi Seminar với các chủ đề, nội dung liên quan đến văn hóa Việt Nam, văn hóa Hàn Quốc nhằm giúp sinh viên phát triển năng lực tự tìm kiếm thông tin, nghiên cứu tài liệu liên quan đến ngành học, nâng cao năng lực thuyết trình, phản biện từ đó giúp sinh viên phát triển năng lực theo chuẩn nghề nghiệp.
37	Kỹ năng thuyết trình và phản biện (tự chọn tự do) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1	Học phần này thuộc khối kiến thức lựa chọn tự do giúp sinh viên có được kỹ năng mềm về thuyết trình và phản biện làm hành trang chuẩn bị cho việc đi làm sau khi tốt nghiệp.

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	<p>- Học phần song hành: : Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1</p> <p>Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc</p>	
38	<p>Kỹ năng truyền thông (tự chọn tự do)</p> <p>- Số tín chỉ: 02</p> <p>- Học phần tiên quyết: Không</p> <p>- Học phần học trước: Ngôn ngữ đối chiếu, Từ pháp (Ngữ pháp 1), Văn hóa văn minh Hàn Quốc, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1</p> <p>- Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3</p>	<p>Môn học này thuộc khối kiến thức kỹ năng bổ trợ nghề nghiệp tự chọn. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về truyền thông, đặc trưng cơ bản của truyền thông, các phương pháp truyền thông, các kỹ năng truyền thông cơ bản giúp người học biết cách diễn đạt tốt ý kiến suy nghĩ của bản thân trước đám đông hoặc tổ chức, điều khiển cuộc họp hướng vào mục tiêu chung.</p>
39	<p>Kỹ năng giao tiếp liên văn hoá (tự chọn tự do)</p> <p>- Số tín chỉ: 02</p> <p>- Học phần tiên quyết: Không</p> <p>- Học phần học trước: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4</p> <p>- Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1</p>	<p>Học phần kỹ năng giao tiếp liên văn hóa giới thiệu và thảo luận kỹ lưỡng về các nội dung, kiến thức liên quan đến “<i>văn hóa và các yếu tố văn hóa, liên văn hóa (song văn hóa), giao tiếp liên văn hóa, giá trị văn hóa, sự tự ý thức về văn hóa, sự khoan dung, sự cởi mở, sự thấu cảm, sức văn hóa, giao tiếp không lời, v.v</i>” từ đó trang bị cho người học kỹ năng thích ứng với từng cảnh huống, môi trường giao tiếp bao gồm cả kỹ năng, thái độ liên văn hóa của bản thân nhằm đạt được hiệu quả trong giao tiếp.</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
40	<p>Kỹ năng tin học văn phòng cơ bản (Hocom + Office) (tự chọn tự do)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 3, Nói 3, Đọc 3, Viết 3 - Học phần song hành: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4 	<p>Học phần này thuộc khối kiến thức lựa chọn tự do Hướng dẫn sinh viên tập làm quen với bàn phím tiếng Hàn để nhập liệu văn bản tiếng Hàn và sử dụng chương trình soạn thảo văn bản Hangul 2010.</p>
41	<p>Kỹ năng tìm kiếm việc làm và tuyển dụng (tự chọn tự do)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Văn hóa văn minh Hàn Quốc, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1 - Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3 	<p>Môn học này thuộc khối kiến thức cơ bản cung cấp các kiến thức cơ bản về kỹ năng tìm kiếm việc làm. Học phần giúp sinh viên khái quát được tiến trình tìm kiếm công việc mong đợi, phù hợp với bản thân, đồng thời cung cấp các kiến thức và kỹ năng chuẩn bị một hồ sơ xin việc, tìm việc và thử thách năng lực bản thân trong các vị trí ứng tuyển v.v.</p>
42	<p>Lý thuyết dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 3, Nói 3, Đọc 3, Viết 3 - Học phần song hành: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4 	<p>Học phần gồm có 9 bài đan xen giữa lý thuyết và thực hành ứng dụng. Các bài học xoay quanh về khái niệm dịch thuật, giới thiệu các lý thuyết về dịch thuật trên thế giới, khái niệm tương đương trong dịch thuật v.v. Học phần còn hướng dẫn sinh viên các phương pháp và thủ thuật dịch thuật từ tiếng Hàn sang tiếng Việt, và ngược lại, từ tiếng Việt sang tiếng Hàn. Song song đó là những nội dung lý thuyết về nội dịch và phương pháp nội dịch, nhằm giúp sinh viên nhận biết ý</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
		chính của một bản dịch và phân loại đánh giá được các dạng dịch thuật.
43	<p>Thực hành dịch nói 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4 - Học phần song hành: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Đây là học phần bắt đầu rèn luyện cho sinh viên các kỹ thuật cơ bản trong thông dịch: (1) Kỹ thuật đọc văn bản bằng ngôn ngữ nguồn và dịch lại ý chính bằng ngôn ngữ đích; (2) Kỹ thuật nghe bằng ngôn ngữ nguồn và dịch lại ý chính bằng ngôn ngữ đích; (3) Kỹ thuật nghe bằng ngôn ngữ nguồn và lấy ý chi tiết, dịch ra ngôn ngữ đích; (4) Kỹ thuật nghe và ghi chép; (5) Kỹ thuật nghe bằng ngôn ngữ nguồn và dịch lại toàn bộ ý chi tiết bằng ngôn ngữ đích. Nội dung bài đọc, bài nghe xoay quanh các chủ đề về đời sống thường ngày, vấn đề xã hội, vấn đề kinh tế, khoa học kỹ thuật v.v.</p>
44	<p>Thực hành dịch nói 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1 - Học phần song hành: Ngôn ngữ đối chiếu, Từ pháp (Ngữ pháp 1), Văn hóa văn minh Hàn Quốc, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần tăng cường rèn luyện cho sinh viên các kỹ thuật thông dịch quan trọng, tạo nền móng vững chắc để sinh viên có đủ kỹ năng tự luyện tập và hoàn thiện năng lực thông dịch của mình suốt đời. Các kỹ thuật thông dịch chính sẽ rèn luyện cho sinh viên qua học phần này gồm: (1) Kỹ thuật nhìn văn bản và dịch; (2) Kỹ thuật đơn giản hóa; (3) Kỹ thuật sử dụng từ đồng nghĩa và sự kết hợp từ; (4) Kỹ thuật diễn giải và tái diễn đạt. Các dạng bài đọc, bài nghe được sử dụng là các bài diễn văn, diễn thuyết, phóng sự v.v với nội dung xoay quanh các vấn đề về kinh tế, chính trị, xã hội, môi trường, văn hóa v.v.</p>
45	<p>Thực hành dịch nói 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Ngôn ngữ đối chiếu, Từ pháp (Ngữ pháp 1), Văn hóa văn minh Hàn Quốc, Thực hành dịch nói 2, Thực hành 	<p>Học phần Thực hành Dịch nói 3 là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành. Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng cần thiết để chủ động tổ chức các nhiệm vụ thông dịch liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau. Trong học phần này, người học được rèn luyện các kỹ năng như: cách thức chuẩn bị cho một nhiệm vụ thông dịch</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1 - Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2	nhất định; kỹ năng note-taking; kỹ năng trình bày trong dịch đũa; kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình dịch v.v. Đồng thời, các buổi học sẽ được tổ chức ở hình thức thực hành thông dịch trực tiếp giữa các nhóm với các nhiệm vụ được phân sẵn, người học sẽ được cọ xát thông dịch gần với thực tế, qua đó tăng cường năng lực nhận thức về việc tôn trọng quyền tự chủ trong giao tiếp
46	Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch - Học phần song hành: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc	Học phần Thực hành dịch viết Hàn - Việt 1 được thiết kế cho sinh viên năm thứ ba (học kỳ 1) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần tập trung vào kỹ năng biên dịch từ tiếng Hàn sang tiếng Việt các văn bản có chủ đề gần gũi với đời sống thường ngày về văn hoá, xã hội, v.v. Kết thúc học phần, sinh viên biết thêm nhiều loại văn phong viết và tích lũy được vốn từ vựng, thuật ngữ chuyên ngành về các lĩnh vực trên. Đồng thời, sinh viên làm quen với các phương pháp dịch thuật sau: (1) Phương pháp dịch vay mượn, (2) Phương pháp dịch sao phỏng, (3) Phương pháp dịch nguyên văn, (4) Phương pháp dịch chuyển đổi từ loại, (5) Phương pháp dịch biến điệu, (6) Phương pháp dịch sáng tạo, (7) Phương pháp dịch thoát ý.
47	Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch - Học phần song hành: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn-Việt 1, Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc	Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tập trung vào kỹ năng biên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Hàn trên các văn bản có nội dung đa dạng, có tính thời sự, hay gặp trong cuộc sống hằng ngày như: kinh tế Việt Nam, quy định đậu đỗ xe ở chung cư, ngân hàng thế giới, quan niệm về hôn nhân của giới trẻ Hàn Quốc v.v. Kết thúc học phần, sinh viên biết và tích lũy thêm vốn từ vựng, kiến thức, thuật ngữ chuyên ngành liên quan tới chủ đề bài học. Lựa chọn được từ vựng, ngữ pháp thích hợp để truyền tải được trọn vẹn nội dung của văn bản dịch.

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
48	<p>Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc</p> <p>Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3</p>	<p>Học phần Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2 được thiết kế cho sinh viên năm thứ tư (học kỳ 1) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần tập trung vào kỹ năng biên dịch từ tiếng Hàn sang tiếng Việt với chủ đề đa dạng như: kinh tế, chính trị, giáo dục, thể thao, pháp luật, v.v. Kết thúc học phần sinh viên biết thêm nhiều loại văn phong viết và tích lũy được vốn thuật ngữ chuyên ngành khó và chuyên sâu hơn về các lĩnh vực trên. Đồng thời, sinh viên được củng cố thêm các phương pháp biên dịch gồm (1) Phương pháp dịch vay mượn, (2) Phương pháp dịch sao phỏng, (3) Phương pháp dịch nguyên văn, (4) Phương pháp dịch chuyển đổi từ loại, (5) Phương pháp dịch biến điệu, (6) Phương pháp dịch sáng tạo, (7) Phương pháp dịch thoát ý.</p>
49	<p>Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2 - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc</p> <p>- Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn-Việt 2, Thực hành dịch nói 3</p>	<p>Học phần gồm có 14 bài học, tập trung vào kỹ năng biên dịch các văn bản có nội dung dài và khó hơn về các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục, thể thao, pháp luật, khoa học công nghệ, giải trí, văn học, v.v; giúp sinh viên hiểu và tích lũy được thêm vốn từ vựng và thuật ngữ chuyên ngành về mọi lĩnh vực. Giáo viên thu thập tư liệu giảng dạy từ một số giáo trình tiếng Hàn, báo, tạp chí, tài liệu của các công ty Hàn Quốc và thường xuyên cập nhật thông tin trên mạng để cung cấp cho sinh viên những tư liệu mới nhất và sát với thực tế.</p>
50	<p>Seminar dịch thuật văn học hiện đại Hàn Quốc (tự chọn bắt buộc) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng</p>	<p>Học phần Seminar dịch thuật Văn học Hàn Quốc hiện đại là học phần được thiết kế theo dạng tổ chức các buổi Seminar với các chủ đề, nội dung liên quan đến đánh giá văn bản dịch thuật tác phẩm văn học bao gồm tác phẩm truyện ngắn, truyện dài, thơ và tùy bút nhằm giúp sinh viên củng cố kỹ năng dịch thuật văn bản, phát triển năng lực tự</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	Hàn, Thực hành dịch nói 1 - Học phần song hành: : Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1 Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc	tìm kiếm thông tin, nghiên cứu tài liệu liên quan đến ngành học, nâng cao năng lực thuyết trình, phản biện từ đó giúp sinh viên phát triển năng lực theo chuẩn nghề nghiệp.
51	Biên dịch quan hệ quốc tế (tự chọn bắt buộc) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không Học phần học trước: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1 Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc - Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3	Học phần Biên dịch Quan hệ Quốc tế là học phần thực hành dịch tự chọn bắt buộc dành cho sinh viên năm thứ 3 chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần nhằm củng cố kỹ năng biên dịch Hàn – Việt, Việt – Hàn về các nội dung liên quan đến quan hệ hợp tác giữa hai nước Việt Nam – Hàn Quốc. Học phần được thiết kế gồm các bài học do giáo viên thu thập từ sách báo, tạp chí, cập nhật thông tin trên internet liên quan đến các nội dung về quan hệ hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội.
52	Phiên dịch quan hệ quốc tế (tự chọn bắt buộc) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1 Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn	Học phần Phiên dịch Quan hệ Quốc tế là học phần thực hành dịch tự chọn bắt buộc dành cho sinh viên năm thứ 3 chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần nhằm củng cố thêm kỹ năng phiên dịch Hàn – Việt, Việt – Hàn về các nội dung liên quan đến quan hệ hợp tác giữa hai nước Việt Nam – Hàn Quốc. Học phần được thiết kế gồm các bài học do giáo viên thu thập từ sách báo, tạp chí, cập nhật thông tin trên internet liên quan đến các nội dung về quan hệ hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội.

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	minh Hàn Quốc - Học phần song hành: Văn học Hàn Quốc, Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3	
53	Kiến tập (tự chọn tự do) - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không Học phần học trước: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1 - Học phần song hành: : Từ pháp (Ngữ pháp 1), Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt- Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1 Ngôn ngữ đối chiếu, Văn hoá văn minh Hàn Quốc	Học phần này thuộc khối kiến thức lựa chọn tự do giúp người học bước đầu có hình dung về văn hóa và cách làm việc nói công sở, giúp nâng cao, củng cố kiến thức chuyên ngành và khả năng vận dụng ngôn ngữ vào thực tế biên - phiên dịch tại môi trường thực tế. Người học có được trải nghiệm làm việc lần đầu, có thể rút ra kinh nghiệm, nhận ra những thiếu sót của bản thân để có sự chuẩn bị tốt hơn cho học phần Thực tập tốt nghiệp.
54	Thực tập tốt nghiệp - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3, văn học Hàn Quốc - Học phần song hành: Học phần chuyên môn 1, Học phần chuyên môn 2/ Luận văn tốt nghiệp	Môn học này thuộc khối kiến thức chuyên ngành giúp người học tiếp cận, làm quen với công việc thực tiễn, nâng cao khả năng xử lý và thực hiện các công việc tại các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan thông qua các kiến thức chuyên ngành và các kiến thức bổ trợ khác.

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
55	<p>Học phần chuyên môn 1 (Biên dịch)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3, văn học Hàn Quốc - Học phần song hành: Học phần chuyên môn 2, Thực tập tốt nghiệp 	<p>Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần củng cố cho sinh viên các kiến thức và kỹ thuật biên dịch đã được học ở các học phần trước. Cụ thể, sinh viên được tăng cường các kiến thức về các biểu hiện dịch tương đương, các kết từ; khám phá các yếu tố can thiệp vào quá trình biên dịch bắt nguồn từ sự can thiệp của ngôn ngữ nguồn hay những đặc trưng của ngôn ngữ đích; chủ động tìm các biểu hiện đồng nghĩa; nhận diện được văn phong của tác giả để thực hiện dịch với văn phong tương đương; phân tích được cấu trúc câu khó, câu dài để đảm bảo chuyển tải đầy đủ và chính xác thông điệp ra ngôn ngữ đích v.v.</p>
56	<p>Học phần chuyên môn 2 (Phiên dịch)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3, văn học Hàn Quốc - Học phần song hành: Học phần chuyên môn 1, Thực tập tốt nghiệp 	<p>Học phần này là học phần tự chọn bắt buộc, thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần củng cố cho sinh viên các kỹ thuật thông dịch quan trọng để sinh viên hoàn thiện hơn nữa năng lực thông dịch của mình. Các kỹ thuật thông dịch chính được tập trung rèn luyện cho sinh viên trong học phần này gồm: (1) Kỹ thuật nhìn văn bản và dịch; (2) Kỹ thuật dịch xuôi; (3) Kỹ thuật dịch đồng thời; (4) Kỹ năng trình bày. Các tài liệu chữ và tiếng được sử dụng là những tài liệu có liên quan đến môi trường làm việc ở công ty, các vấn đề xã hội, môi trường, văn hóa, kinh tế, chính trị v.v.</p>
57	<p>Luận văn tốt nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tín chỉ: 02 - Học phần tiên quyết: Không - Học phần học trước: Từ vựng học tiếng Hàn, Cú pháp (Ngữ pháp 2), Thực hành dịch viết Hàn - Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Thực hành dịch nói 3, văn học Hàn Quốc 	<p>Học phần này trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng và phương pháp nghiên cứu khoa học. Vận dụng được các kiến thức liên quan đến ngôn ngữ (từ vựng ngữ nghĩa, ngữ pháp, ngữ âm...) văn hóa, xã hội để phân tích, tổng hợp đề ra giải pháp; đồng thời cũng trang bị thêm các kỹ năng thu thập, xử lý số liệu, phân tích kết quả để hoàn thành đề tài nghiên cứu đã chọn.</p>

Số TT	Tên và thông tin học phần	Tóm tắt học phần
	- Học phần song hành: Thực tập tốt nghiệp	

Trưởng bộ môn/ Khoa

Người phụ trách

Nguyễn Ngọc Tuyên

Đỗ Thị Quỳnh Hoa